TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIÊN KHÁNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2023/QĐCNTTLH	*Diên Khánh, ngày 03 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Bùi Thị N và ông Trần Công C.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của bà Bùi Thị N.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 10 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Bùi Thị N, sinh năm: 1972; Địa chỉ: TDP Phú Lộc Tây, thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Trần Công C, sinh năm: 1971; Địa chỉ: TDP Phú Lộc Tây, thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các Tài liệu do Tòa án thu thập theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 10 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 10 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị N và ông Trần Công C tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà N và ông C có 02 con chung tên là Trần Công S, sinh năm 1992 và Trần Thị Mỹ T, sinh năm 1995 các con chung đều đã trưởng thành, khỏe mạnh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị N và ông Trần Công C xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- UBND thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh;
(Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ hòa giải.

THẨM PHÁN

Trương Minh Hải